

Số: /BC-BPC

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra Tờ trình về việc giao biên chế của thành phố năm 2026 (Trình kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-HĐND ngày 10/9/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về chuẩn bị kỳ họp thứ 5 (kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031; trên cơ sở Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 19/9/2026 và Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 23/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố đã tổ chức hội nghị thẩm tra và báo cáo kết quả như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và thẩm quyền:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “*Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp mình và tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật;*”

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết giao biên chế của thành phố năm 2026 **là đúng thẩm quyền**.

2. Về sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Trong thời gian Trung ương chưa giao biên chế chính thức năm 2026, ngày 11/12/2025, Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 75/NQ-HĐND về tạm giao biên chế, số lượng người làm việc năm 2026 để bảo đảm hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Ngày 15/6/2026, Ban Tổ chức Trung ương ban hành Quyết định số 323-QĐ/BTCTW giao thành phố Hải Phòng 72.227 biên chế, gồm 10.825 biên chế cán bộ, công chức và 61.402 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Sau khi Trung ương giao biên chế, Thường trực Thành uỷ thống nhất điều chỉnh tiến độ thực hiện nhiệm vụ tham mưu Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành uỷ về sử

dụng, quản lý biên chế và Quyết định giao biên chế năm 2026, yêu cầu báo cáo chậm nhất ngày 30/9/2026.

Vì vậy, việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định giao biên chế năm 2026 tại kỳ họp này **là cần thiết**, nhằm cụ thể hoá chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao, thay thế việc tạm giao và làm cơ sở quản lý, bố trí, sử dụng biên chế theo quy định.

3. Về chủ trương của Thành uỷ

- Ngày 24/9/2026, Ban Thường vụ Thành uỷ đã ban hành Thông báo kết luận số 602-TB/TU và Quyết định 597-QĐ/TU về việc quản lý và giao biên chế năm 2026. Như vậy, việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết là phù hợp với chủ trương của Thành uỷ.

4. Về phương án giao biên chế năm 2026 và kết quả thẩm tra

4.1. Biên chế cán bộ, công chức

(1) Theo Nghị quyết số 75/NQ-HĐND về tạm giao năm 2026: Khối chính quyền được tạm giao 8.590 biên chế cán bộ, công chức, gồm 2.534 biên chế cấp thành phố và 6.056 biên chế cấp xã.

(2) Số thực tế có mặt: Tại thời điểm 15/9/2026 có 7.159 cán bộ, công chức, gồm 1.996 người cấp thành phố và 5.163 người cấp xã; thấp hơn 1.431 người so với số tạm giao.

(3) Chỉ tiêu Trung ương giao: Năm 2026, Trung ương giao thành phố Hải Phòng 10.825 biên chế cán bộ, công chức trong toàn hệ thống chính trị.

(4) Chỉ tiêu Ban Thường vụ Thành uỷ phân bổ cho khối chính quyền: Tổng số 7.132 biên chế cán bộ, công chức, giảm 1.458 biên chế so với số tạm giao và thấp hơn 27 người so với số thực tế có mặt.

(5) Phương án Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất: Giao 7.132 biên chế cán bộ, công chức, bằng số Ban Thường vụ Thành uỷ phân bổ cho khối chính quyền; gồm 1.994 biên chế cấp thành phố và 5.138 biên chế cấp xã; thấp hơn 27 người so với số thực tế có mặt.

Kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế: Ban đề nghị làm rõ phương án xử lý số công chức thực tế có mặt cao hơn số biên chế đề xuất giao. Sau thẩm tra, Ủy ban nhân dân thành phố đã cập nhật phương án theo Tờ trình số 871-TTr/BTCTU ngày 22/9/2026 của Ban Tổ chức Thành uỷ, đề nghị giao **7.134 biên chế**, gồm **1.996** biên chế cấp thành phố và **5.138** biên chế cấp xã; thấp hơn số thực tế có mặt **25** người. Đối với **25** công chức này, Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến bố trí biên chế viên chức tại đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã.

4.2. Số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập

(1) Theo Nghị quyết số 75/NQ-HĐND về tạm giao năm 2026: Khối chính quyền được tạm giao 64.331 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, gồm 11.767 người cấp thành phố và 52.564 người cấp xã.

(2) Số thực tế có mặt: Tại thời điểm 15/9/2026 có 60.727 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, gồm 11.176 người cấp thành phố và 49.551 người cấp xã; thấp hơn 3.604 người so với số tạm giao.

(3) Chỉ tiêu Trung ương giao: Năm 2026, Trung ương giao thành phố Hải Phòng 61.402 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong toàn hệ thống chính trị.

(4) Chỉ tiêu Ban Thường vụ Thành uỷ phân bổ cho khối chính quyền: Trên cơ sở chỉ tiêu Trung ương giao, Ban Thường vụ Thành uỷ phân bổ 61.125 chỉ tiêu cho khối chính quyền, giảm 3.206 chỉ tiêu so với số tạm giao và cao hơn 398 người so với số thực tế có mặt (*Trong đó: 92 chỉ tiêu cấp thành phố, 300 chỉ tiêu cấp xã và 06 chỉ tiêu dự phòng*).

(5) Phương án Uỷ ban nhân dân thành phố đề xuất: Giao 61.125 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập, bằng số chỉ tiêu Ban Thường vụ Thành uỷ phân bổ cho khối chính quyền; gồm 11.268 người cấp thành phố, 49.851 người cấp xã và 06 chỉ tiêu dự phòng.

Kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế: Ban Pháp chế thống nhất với phương án Uỷ ban nhân dân thành phố trình. Tuy nhiên, Ban đề nghị làm rõ cơ sở phân bổ **398** chỉ tiêu cao hơn số thực tế có mặt. Sau thẩm tra, Uỷ ban nhân dân thành phố đã bổ sung phương án phân bổ, gồm **92** chỉ tiêu cấp thành phố, **300** chỉ tiêu cấp xã và **06** chỉ tiêu dự phòng; đồng thời bổ sung nguyên tắc phân bổ đối với các lĩnh vực, đơn vị.

4.3. Về Hợp đồng lao động

(1) Theo Nghị quyết số 75/NQ-HĐND về tạm giao năm 2026: Khối chính quyền được tạm giao 5.586 hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước, gồm 739 hợp đồng cấp thành phố và 4.847 hợp đồng cấp xã.

(2) Số thực tế có mặt: Tại thời điểm 15/9/2026 có 2.715 người, gồm 157 người cấp thành phố và 2.558 người cấp xã; thấp hơn 2.871 người so với số tạm giao.

(3) Căn cứ xác định số lượng hợp đồng lao động: Quyết định số 185-QĐ/TW ngày 02/6/2026 của Bộ Chính trị về biên chế năm 2026 không giao riêng chỉ tiêu hợp đồng lao động. Việc xác định số lượng hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 235/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ, trên cơ sở loại công việc, nhóm đơn vị sự nghiệp công

lập, mức độ tự chủ, biên chế viên chức được giao, định mức chuyên ngành và nhu cầu thực tế theo từng trường hợp.

(4) Phương án Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất: Giao 8.252 hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước, gồm 1.354 hợp đồng cấp thành phố và 6.898 hợp đồng cấp xã; tăng 2.666 hợp đồng so với số tạm giao và tăng 5.537 người so với số thực tế có mặt.

Kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế: Ban Pháp chế xác định việc trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định 8.252 hợp đồng lao động chưa phù hợp về thẩm quyền; đề nghị rà soát theo Điều 6 Nghị định số 235/2026/NĐ-CP. Tiếp thu ý kiến thẩm tra, tại Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 23/9/2026, Ủy ban nhân dân thành phố đã không trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định số lượng hợp đồng lao động; việc quyết định số lượng hợp đồng thực hiện theo thẩm quyền và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

5. Kết luận và kiến nghị của Ban Pháp chế

Ban Pháp chế thống nhất về sự cần thiết, thẩm quyền ban hành và các nội dung cơ bản của Tờ trình. Trên cơ sở kết quả thẩm tra và nội dung Ủy ban nhân dân thành phố đã tiếp thu, hoàn thiện tại Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 23/9/2026, hồ sơ đảm bảo điều kiện trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định về việc giao biên chế của thành phố năm 2026.

Ban Pháp chế kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT HĐND TP;
- UBND TP;
- Lãnh đạo và UV BPC;
- Đại biểu HĐND TP;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Sở Nội vụ;
- Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT, Th.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN

Phạm Quốc Ka